

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN Ô MÔN
THÀNH PHỐ CẦN THƠ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 68/2019/HSST

Ngày: 26/9/2019

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN Ô MÔN – THÀNH PHỐ CẦN THƠ**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Ph Văn Chính

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Phan Thanh Sơn

2. Bà Lê Thị Tân An

- Thư ký phiên tòa: Bà Hồ Thị Th Hiền.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Ô Môn tham gia phiên tòa:

Bà Nguyễn Ngọc Bảo Trân – Kiểm sát viên.

Hôm nay, ngày 26 tháng 9 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Ô Môn, thành phố Cần Thơ xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 75/2019/TLHS-ST ngày 26/9/2019, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 81/2019/QĐXXST-HS ngày 10/9/2019 đối với bị cáo:

Nguyễn Thành T, sinh năm 1990.

Đăng ký thường trú: khu vực HA A, phường TH, quận Ô Môn, thành phố Cần Thơ;

Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: kinh; Tôn giáo: không;

Nghề nghiệp: Làm Thê; Trình độ văn hóa: không biết chữ; Họ và tên cha: Nguyễn Văn L, sinh năm: 1963 (sống); Họ và tên mẹ: Phạm Thị Ánh Ng, sinh năm 1958 (sống); Anh chị em ruột: 03 người lớn sinh năm 1987, nhỏ sinh năm 1996; Họ và tên vợ: Đặng Thị Bích L; sinh năm 1994; Con có 01 người sinh năm 2018.

Tiền án, tiền sự: không;

Bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn, biện pháp cưỡng chế: Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú;

Bào chữa cho bị cáo Luật sư **Phạm Xuân Th** - Văn phòng luật sư Phạm Khắc Ph – Đoàn luật sư thành phố Cần Thơ.

- Người bị hại:

Ông **Nguyễn Văn Th**, sinh năm 1941.

Đăng ký thường trú: khu vực HA A, phường TH, quận Ô Môn, thành phố Cần Thơ;

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ L quan:

1. Ông **Nguyễn Văn L**, sinh năm 1963.

2. Bà **Nguyễn Thị S**, sinh năm 1941 (vắng).

Cùng địa chỉ: khu vực HA A, phường TH, quận Ô Môn, Tp. Cần Thơ.

- Người làm chứng:

1. Bà **Nguyễn Thị Ánh Ng**, sinh năm 1958.

Địa chỉ: khu vực HA A, phường TH, quận Ô Môn, TP. Cần Thơ.

2. Bà **Nguyễn Thị Th**, sinh năm 1987 (vắng).

Địa chỉ: khu vực TH, phường TH, quận Ô Môn, Tp. Cần Thơ.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các T liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Thành T là cháu nội và sống cùng nhà với ông Nguyễn Văn Th. Vào khoảng 18 giờ ngày 22 tháng 02 năm 2019 sau khi T nhậ xong tại nhà do tức giận việc ông Th không giao đất thổ cư cho cha của T là ông Nguyễn Văn L, nên T dùng hai tay xô ngã 01 cái bàn hình chữ U chất liệu bằng gỗ làm chân bàn bị gãy, T tiếp tục đi ra phía sau nhà lấy một khúc gỗ dài 50cm dùng đập vào bốn cái khe đai chất lượng bàn gỗ, làm hư hỏng; 01 cánh cửa sổ khung sắt lộng kính 04mm; 01 cánh cửa chính có khung sắt lộng kính làm phần kính bị vỡ. Sau đó, T được gia đình can ngăn và ông Th đến công an phường trình báo.

Căn cứ kết luận định giá T sản số 27/KLĐG ngày 16/5/2019 của Hội đồng định giá T sản Ô Môn kết luận: Giá trị thiệt hại của 01 bàn gỗ dạng hình chữ U,

mặt bàn bằng kim loại gỗ Gõ, kích thước (1,6 x 0,8) mét, chân bàn bằng gỗ Cẩm, chiều cao 01 mét. Đã hư hỏng một phần có thể sửa chữa được, các chi tiết lắp ráp của bàn đã rời ra và có phần chi tiết bị gãy hư hỏng 4.000.000 đồng; giá trị thiệt hại của 04 ghế đai bằng gỗ cẩm, mặt ghế kích thước (0,39 x 0,40) mét, chiều cao 0,81 mét đã hư hỏng một phần có thể sửa chữa được, các chi tiết lắp ráp đã rời ra 2.400.000 đồng; giá trị thiệt hại của một cánh cửa Gỗ, khung bằng kim loại có lồng kính, bị vỡ phần kính, kích thước (45 x 120 x 0,40, chỉ hư hỏng phần kính: 200.000 đồng; giá trị thiệt hại 01 cánh cửa cái, khung bằng kim loại sắt có lồng kính, bị vỡ phần kính, kích thước (57 x 155 x 0,4) mét, chỉ hư hỏng phần kính: 200.000 đồng. Tổng giá trị thiệt hại T sản vào thời điểm xảy ra vụ hủy hoại T sản ngày 22/02/2019 là 6.800.000 đồng (S triệu tám trăm ngàn đồng).

Quá trình điều tra bị can Nguyễn Thành T thành khẩn khai báo hành vi phạm tội của mình phù hợp với nhưng chứng cứ đã được Th thập và bồi thường thiệt hại cho ông Th, ngoài ra bị can phạm tội lần đầu Thộc trường hợp ít nghiêm trọng.

Vật chứng Th giữ: 01 cái bàn hình chữ U chất liệu bằng gỗ, mặt bàn là gỗ gõ, kích thước mặt bàn là ngang 0,8 mét, chiều dài mặt bàn là 1,6 mét từ chân bàn đến mặt bàn cao 01 mét, chân bàn đã bị gãy, mặt bàn đã bị hư hỏng; 04 cái ghế đai chất liệu bằng Gỗ Cẩm, từ chân ghế đến lưng ghế cao 81cm, mặt ghế có kích thước 39cm x 40 cm đã bị gãy phần lưng ghế, chân ghế và mặt ghế rời ra khỏi ghế; 01 cánh cửa sổ khung sắt lồng kính 04mm đã bị bể hoàn toàn phần kính, phần kính bị bể vỡ có kích thước chiều ngang 45cm, chiều dài 120cm; 01 cánh cửa chính có khung sắt lồng kính bị bể vỡ hoàn toàn phần kính, phần kính bị bể vỡ có kích thước chiều ngang 57cm, chiều dài 155cm, loại kính 04mm, đã qua sử dụng (Cơ quan điều tra đã giao lại tất cả T sản trên cho ông Nguyễn Văn Th quản lý (bl;128) và 01 khúc gỗ chiều dài 50cm, chiều ngang 05cm, bề dài 03cm đã qua sử dụng.

Phần dân sự: Nguyễn Thanh T đã tự nguyện sửa chữa khắc phục lại T sản hư hỏng với số tiền 1.400.000 đồng cho ông Nguyễn Văn Th, hiện ông Th không yêu cầu gì thêm.

Tại bản Cáo trạng số 74/CT-VKS-OM ngày 21 tháng 8 năm 2019, Viện kiểm sát nhân dân quận Ô Môn đã truy tố Nguyễn Thành T về tội “*Cố ý làm hư hỏng T sản*” theo Khoản 1 Điều 178 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa: Bị cáo thành khẩn khai báo hành vi phạm tội của mình;

Bị hại xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Hiện tại gia đình bị cáo có 01 người con bị chất độc da cam nên hoàn cảnh cũng khó khăn.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Ô Môn trình bày lời luận tội vẫn giữ quan điểm truy tố bị cáo Nguyễn Thành T theo tội danh và điều luật đã nêu trong cáo trạng. Đồng thời phân tích những tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng: khoản 1 Điều 178; điểm b, i, s khoản 1 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Nguyễn Thành T mức từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách từ 02 năm đến 03 năm.

Về trách nhiệm dân sự: Ghi nhận sự tự nguyện của bị cáo bồi thường cho bị hại 1.400.000 đồng. Bị hại đã nhận và không yêu cầu gì thêm. Do đó, đề nghị không xem xét.

Xử lý vật chứng: Tịch Th tiêu hủy 01 khúc gỗ chiều dài 50cm, chiều ngang 05cm, bề dài 03cm.

Luật sư Th trình bày quan điểm: Thống nhất với tội danh và điều luật của Viện kiểm sát nhân dân quận Ô Môn.

Tuy nhiên đề nghị Hội đồng xét xử xem xét áp dụng thêm cho bị cáo những tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm h, m Điều 51 Bộ luật hình sự.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các T liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] *Về tố tụng hình sự:* Các quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra, hành vi tố tụng của điều tra viên trong quá trình điều tra vụ án; quyết định tố

tụng của Viện kiểm sát và hành vi tố tụng của Kiểm sát viên trong giai đoạn truy tố là đúng quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

[2] *Về căn cứ buộc tội*: Tại phiên Tòa hôm nay lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra và phù hợp với lời khai của người bị hại, người làm chứng và vật chứng Th giữ được. Từ đó, có đủ cơ sở chứng minh vào ngày 22 tháng 02 năm 2019 Nguyễn Thành T đã Thực hiện hành vi cố ý làm hư hỏng T sản của người khác.

Tại kết luận định giá tài sản số : 27/KLĐG ngày 16/5/2019 của Hội đồng định giá T sản Ô Môn kết luận: Tổng giá trị thiệt hại T sản vào thời điểm xảy ra vụ hủy hoại T sản ngày 22/02/2019 là 6.800.000 đồng (S triệu tám trăm ngàn đồng).

Hành vi của bị cáo đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu T sản được pháp luật bảo vệ, mọi hành vi làm hư hỏng, hủy hoại T sản trái pháp luật đối với T sản của người khác đều phải bị xử lý nghiêm minh. Bị cáo là người đã trưởng thành, có đủ khả năng nhận thức hành vi, bị cáo biết rõ dùng tay xô ngã 01 cái bàn hình chữ U chất liệu bằng gỗ và dùng một khúc gỗ dài đập vào bốn cái ghế đai chất lượng bàn gỗ, 01 cánh cửa sổ khung sắt lồng kính 04mm; 01 cánh cửa chính có khung sắt lồng kính thì sẽ hư hỏng nhưng bị cáo vẫn cố ý Thực hiện. Do đó, cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân quận Ô Môn truy tố bị cáo Nguyễn Thành T phạm tội theo quy định tại khoản 1 Điều 178 là có căn cứ và đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] *Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự*: Bị cáo Nguyễn Thành T không có tình tiết tăng nặng.

Tình tiết giảm nhẹ trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên toà hôm nay bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; đồng thời bị cáo phạm tội lần đầu Thộc trường hợp ích nghiêm trọng, khi xảy ra sự việc bị cáo cũng đã bồi thường và khắc phục hậu quả cho bị hại, phía bị hại cũng không yêu cầu nên Hội đồng xét xử có xem xét đến tình tiết này để giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo theo quy định tại điểm b, i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Xét thấy, bị cáo có nhân thân tốt, có nơi cư trú rõ ràng. Đồng thời, bản thân bị cáo có thể cải tạo tốt ngoài xã hội nên không cần thiết phải cách ly bị cáo khỏi xã hội cũng đủ răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung trong xã hội.

[4] Về xử lý vật chứng: Như kiểm sát viên đề nghị là phù hợp.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Ghi nhận sự tự nguyện của bị cáo bồi thường cho bị hại 1.400.000 đồng.

[6] Về án phí sơ thẩm: Bị cáo phải chịu án phí hình sự theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 178 Bộ luật hình sự;

Tuyên bố: Bị cáo **Nguyễn Thành T** phạm tội “*Cố ý làm hư hỏng T sản*”.

Áp dụng: Khoản 1 Điều 178 Bộ luật hình sự, điểm b, i, s khoản 1 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt: **Nguyễn Thành T** 01 (một) năm tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 02 (hai) năm tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo cho UBND phường TH, quận Ô Môn, thành phố Cần Thơ quản lý giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Về trách nhiệm dân sự: Ghi nhận sự tự nguyện của bị cáo bồi thường cho bị hại 1.400.000 đồng (*Một triệu bốn trăm ngàn đồng*).

Về xử lý vật chứng: Áp dụng: Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự 2015.

Tịch Th tiêu hủy 01 khúc gỗ chiều dài 50cm, chiều ngang 05cm, bề dài 03cm.

Về án phí hình sự sơ thẩm: Áp dụng Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14, ngày 30/12/2016 quy định về mức Th, miễn, giảm, Th, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Bị cáo Nguyễn Thành T phải nộp 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng*).

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo và các đương sự có mặt được quyền kháng cáo bản án. Đối với các đương sự vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa Thận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được Thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND TP. Cần Thơ;
- VKSND Q. Ô Môn;
- Nhà tạm giữ CA Q. Ô Môn;
- Chi cục THADS Q. Ô Môn;
- Bị cáo; Đương sự;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TÒA**

Phương Văn Chính

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- TAND TP. Cần Thơ;
- VKSND TP. Cần Thơ;
- VKSND Q. Ô Môn;
- Chi cục THADS Q. Ô Môn;
- Công an Q. Ô Môn;
- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Ph Văn Chính